



Lào Cai, ngày 19 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNTM-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 74/TTr- SNV ngày 14/2/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2019. Bãi bỏ Điều 2, Điều 3 của Quyết định số 4339/QĐ-UBND ngày 30/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc thành lập Chi cục Quản lý đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài nguyên và Môi Trường, Tài chính; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *U*

Nơi nhận:

- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- TT Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Nội vụ (02b);
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP;
- Như Điều 3(QĐ)
- Công TTĐT tỉnh;
- Báo Lào Cai; Đài PTTH tỉnh;
- Công báo tỉnh Lào Cai;
- Lưu: VT, TNMT, NC2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

**Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 19/2/2019
của UBND tỉnh Lào Cai)

Chương I

**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN
CỦA CHI CỤC QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI**

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Chi cục Quản lý đất đai là tổ chức trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường có chức năng tham mưu giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, đo đạc, bản đồ và viễn thám trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật.

2. Chi cục Quản lý đất đai chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lào Cai.

3. Chi cục Quản lý đất đai là tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

4. Trụ sở: Khối 7, Phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai:

a) Dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện Luật Đất đai và các văn bản của Trung ương theo quy định của Thông tư liên tịch số 50/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28/8/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố.

b) Chủ trì tổng hợp nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu viễn thám của địa phương; đề xuất việc mua, trao đổi dữ liệu viễn thám trong nước và quốc tế trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Tổ chức thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất do Ủy ban nhân dân cấp huyện lập để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

đ) Tổ chức thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ về giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất.

e) Chủ trì việc xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định; lập bản đồ giá đất; giải quyết các trường hợp vướng mắc về giá đất theo quy định.

g) Thẩm định hồ sơ và đề nghị Cục Đo đạc và Bản đồ Việt Nam cấp, cấp bổ sung giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật.

h) Chủ trì việc tổ chức xác định giá đất cụ thể trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định để làm căn cứ tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, tính giá trị quyền sử dụng đất khi cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

2. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

a) Hướng dẫn tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn kỹ thuật và định mức kinh tế trong lĩnh vực đất đai được cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành; ký hợp đồng thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo quy định của pháp luật

b) Tổ chức thực hiện và hướng dẫn, kiểm tra việc điều tra đánh giá tài nguyên đất; điều tra, khảo sát, đo đạc, đánh giá đất đai; lập, chỉnh lý và quản lý hồ sơ địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai; xây dựng, vận hành hệ thống theo dõi và đánh giá đối với quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn tỉnh.

c) Quản lý, lưu trữ, bổ sung, cập nhật, công bố dữ liệu viễn thám và xây dựng cơ sở dữ liệu viễn thám của địa phương để cung cấp cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật.

d) Quản lý và tổ chức thực hiện việc xây dựng, cập nhật, khai thác hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật đo đạc và bản đồ tại địa phương, bao gồm: hệ thống điểm đo đạc cơ sở, cơ sở dữ liệu nền thông tin địa lý, hệ thống địa danh trên bản đồ, hệ thống bản đồ địa chính, hệ thống bản đồ hành chính, bản đồ nền, bản đồ chuyên đề phục vụ các mục đích chuyên dụng, bản đồ địa hình.

đ) Tổ chức, quản lý việc triển khai các hoạt động đo đạc và bản đồ theo quy hoạch, kế hoạch; thẩm định các dự án có hạng mục đo đạc và bản đồ; kiểm tra, nghiệm thu chất lượng các công trình, sản phẩm đo đạc và bản đồ thuộc trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường;

e) Quản lý hệ thống tư liệu đo đạc và bản đồ tại địa phương; quản lý việc bảo mật, lưu trữ, cung cấp khai thác sử dụng thông tin tư liệu đo đạc và bản đồ; quản lý việc bảo vệ các công trình xây dựng đo đạc và bản đồ theo quy định.

3. Chủ trì tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn:

a) Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Theo dõi, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đất đai; phối hợp với Thanh tra Sở, Thanh tra ngành Tài nguyên và môi trường, Thanh tra Nhà nước và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai của người sử dụng đất, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật về đất đai trên địa bàn tỉnh.

c) Theo dõi việc xuất bản, phát hành bản đồ và kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đình chỉ phát hành, thu hồi các ấn phẩm bản đồ có sai sót về thể hiện chủ quyền quốc gia, địa giới hành chính, địa danh thuộc địa phương; ấn phẩm bản đồ có sai sót về kỹ thuật.

4. Quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy, công chức và người lao động thuộc Chi cục theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và môi trường và quy định của pháp luật.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường giao.

Chương II **CƠ CẤU TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục Quản lý đất đai:

a) Chi cục Quản lý đất đai có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục; Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Chi cục trưởng vắng mặt, một Phó Chi cục trưởng được Chi cục trưởng ủy quyền điều hành hoạt động của Chi cục;

c) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp về quản lý tổ chức cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các tổ chức trực thuộc Chi cục Quản lý đất đai, gồm:

a) Phòng Hành chính – Tổng hợp;

b) Phòng Quản lý đất đai và Đo đạc bản đồ;

c) Phòng Giá đất - Bồi thường tái định cư.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Quy chế làm việc của Chi cục quản lý đất đai, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ cho các Phòng chuyên môn của Chi cục; quản lý cán bộ, công chức của Chi cục theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Biên chế:

Biên chế của Chi cục Quản lý đất đai do Ủy ban nhân dân tỉnh giao trong tổng số biên chế công chức của Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở Đề án vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ của Chi cục Quản lý đất đai và theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 4. Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chi cục trưởng Chi cục Quản lý đất đai tỉnh Lào Cai chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong